



BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
Về dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

Ngày 08/6/2023, Bộ Tài chính có Công văn số 5870/BTC-QLCS gửi lấy ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định. Đến nay: Có 37 Bộ, ngành, cơ quan TW, các hội, 49/63 địa phương có ý kiến về dự thảo Nghị định; trong đó: (i) 26 Bộ, cơ quan trung ương¹, 18 địa phương² thống nhất với dự thảo; (ii) 41 Bộ, ngành, địa phương còn lại cơ bản thống nhất sự cần thiết ban hành Nghị định, ngoài ra có ý kiến tham gia thêm được tổng hợp tại Biểu phụ lục dưới đây.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
A	Ý kiến tham gia chung	<p>Đề nghị Bộ Tài chính rà soát, đổi chiếu nội dung NĐ 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 quy định về pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia để đảm bảo tính đầy đủ, chặt chẽ, phù hợp. Nghiên cứu, cân nhắc quy định về thẩm định phương án khai thác, chuyển nhượng, cho thuê.</p>	Thanh tra CP	Tiếp thu, giải trình: Ngày 21/7/2023 Bộ Tài chính đã chủ trì họp với các Bộ (Quốc phòng, Công an, GTVT, Nông nghiệp và PTNT) về nội dung này; trên cơ sở đó, tiếp thu hoàn thiện dự thảo.
		<p>Dự thảo Nghị định có quy định thủ tục hành chính tại các Điều 7, 8, 12, 19, 20, 22 theo quy định của pháp luật về ban hành VBQPPPL và pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đề nghị báo cáo đánh giá tác động về thủ tục hành chính theo quy định.</p>	Bộ Quốc phòng	Các thủ tục quy định tại các Điều 7, 8, 12, 19, 20 và Điều 22 thuộc trường hợp thủ tục hành chính nội bộ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, NĐ 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ); do đó không thuộc trường hợp đánh giá tác động về thủ tục hành chính.

¹ 26 Bộ, cơ quan trung ương thống nhất dự thảo Nghị định: NHNN VN, Ủy ban dân tộc, BHXH VN, Viện Hàn lâm KH&CNVN, Thông tấn xã VN, Bộ Thông tin và truyền thông, Ủy ban quản lý vốn NN tại DN, Đài truyền hình VN, Hội cựu chiến binh VN, Hội Mỹ thuật VN, TW Đoàn TN, Hội văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số VN, Đài tiếng nói VN, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị VN, NH CSXH, Hội Luật gia VN, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, VP Chủ tịch nước, Hội liên hiệp phụ nữ VN, Liên minh HTX VN, Đại học QGHN, Tổng liên đoàn lao động VN, NH phát triển VN, Hội nhà báo VN, Hội kiến trúc sư VN, VP TW Đảng.

² 18 địa phương thống nhất dự thảo Nghị định: Bắc Giang, Bắc Kạn, Bạc Liêu, Bình Phước, Cần Thơ, Đăk Lăk, Đăk Nông, Điện Biên, Hà Giang, Lai Châu, Lâm Đồng, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Quảng Bình, Sóc Trăng, Tuyên Quang, Bình Dương.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		Tại Điều 6 về thẩm quyền giao tài sản và Điều 7 về trình tự, thủ tục giao tài sản đề nghị ra soát lại, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, phù hợp với phân cấp của CP; đồng thời ra soát quy định liên quan tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương để thống nhất, đồng bộ về thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương	Bộ Nội vụ	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo
		Tại các mẫu biểu kèm theo dự thảo, đề nghị bổ sung thêm 1 số tiêu chí của tài sản như: Ký hiệu (số thứ tự báo hiệu); Vị trí (km, toạ độ); chất liệu; kiều dáng; kích thước; tình trạng hiện tại của tài sản Lý do, đối với TSKCHT đường thủy nội địa là các biển báo hiệu như: phao, cột, biển báo hiệu đều có số thứ tự báo hiệu và vị trí (km, toạ độ) mới xác định được biển báo hiệu đó nằm chính xác ở vị trí nào	STC Quảng Trị	Tiếp thu: Phối hợp với Bộ GTVT, xem xét pháp luật chuyên ngành đường thủy nội địa để hoàn thiện dự thảo
		Đề nghị bổ sung căn cứ hành Nghị định Luật Đấu giá tài sản. Lý do, vì trong nội dung dự thảo Nghị định có nhiều khoản liên quan đến đấu giá khai thác tài sản	UBND TP Hà Nội	Tại dự thảo Nghị định có dẫn chiếu một số nội dung theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản, nhưng Luật Đấu giá tài sản không phải là căn cứ trực tiếp để ban hành NĐ; do đó, đề nghị cho giữ như dự thảo.
		Về danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa. Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định hoặc tham mưu Chính phủ giao cơ quan có thẩm quyền (cơ quan được giao quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa) quy định danh mục tài sản giao cho doanh nghiệp theo từng hình thức: (1) Giao cho doanh nghiệp 100% vốn nhà nước quản lý,		Giải trình: - Tại dự thảo Nghị định này không quy định việc giao tài sản KCHT đường thủy nội địa cho doanh nghiệp theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại DN.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		<p>không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;</p> <p>(2) Giao cho doanh nghiệp quản lý, sử dụng và tính thành phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp</p>		<p>- Tại khoản 2 Điều 1 quy định phạm vi loại trừ không điều chỉnh ở ND này: <i>Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.</i></p>
		<p>(1) Đề nghị quy định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định tại Điều 1 và Điều 2 tại dự thảo, để phù hợp với nội dung quy định tại dự thảo Nghị định (các quy định của dự thảo Nghị định không chỉ quy định cho đối tượng tại khoản 3 Điều 2)</p> <p>(2) Đề nghị làm rõ về hình thức xác định cùng với các quy định để xác định TSKCHT đường thủy là luồng chạy tàu thuyền, hành lang bảo vệ luồng... tránh chồng chéo về quản lý tài sản là đất đai, mặt nước của các tổ chức, cá nhân khác cùng khai thác vùng đất, mặt nước.</p> <p>Đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm 01 Điều về Giải thích từ ngữ tại Chương I quy định chung.</p>	Bộ Xây dựng	<p>(1) Tiếp thu hoàn thiện dự thảo</p> <p>(2) Luật Giao thông Đường thủy nội địa năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014, Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 quy định về quản lý, hoạt động đường thủy nội địa được quy định cho tài sản KCHT đường thủy nội địa.</p> <p>- Khoản 5, khoản 7 Điều 4 Quy định:</p> <p>(i) Nguyên tắc khi quản lý tài sản (xử lý, khai thác) có ảnh hưởng đến kết</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	Về thẩm quyền về khai thác, xử lý tài sản KCHT đường thủy nội địa ở địa phương	<p>Đề nghị xem xét lại việc sửa đổi thẩm quyền quyết định xử lý, khai thác TSKCHT từ “Chủ tịch UBND tỉnh” thành “UBND cấp tỉnh”.</p> <p>Lý do: UBND hoạt động theo chế độ tập thể UBND kết hợp trách nhiệm của Chủ tịch UBND như vậy việc giao thẩm quyền quyết định xử lý, khai thác TSKCHT sẽ tạo thêm thủ tục lấy ý kiến các thành viên UBND, việc này tạo thêm thủ tục hành chính, làm kéo dài thời gian giải quyết vụ việc và chưa tạo thế chủ động cho người đứng đầu địa phương. Do vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo giữ nguyên thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Trường hợp Cơ quan soạn thảo sửa đổi thẩm quyền để phù hợp với quy định chung, đề nghị điều chỉnh thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Phương án 1: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định (ii) Phương án 2: Thẩm quyền quyết định khai thác TSKCHT đường thủy nội địa: UBND tỉnh; <p>Thẩm quyền quyết định xử lý TSKCHT đường thủy nội địa: Chủ tịch UBND tỉnh</p>	STC Thừa Thiên Huế	cầu kỹ thuật, khả năng khai thác và an toàn của tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan thì phải có ý kiến đối tượng quản lý tài sản khác và giải pháp khắc phục; (ii) quản lý đất, mặt nước gắn với TSKCHT đường thủy nội địa. Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo theo hướng phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.
		Theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì “Ủy ban nhân dân hoạt động theo chế độ tập thể Ủy ban nhân dân kết hợp với trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân” như vậy việc quy định cụ thể thẩm quyền quyết định xử lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cho UBND cấp tỉnh sẽ tạo	STC TP HCM	

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
		thêm thủ tục lấy ý kiến của các thành viên UBND tỉnh, việc này vừa tạo thêm thủ tục hành chính, làm kéo dài thời gian giải quyết vụ việc và chưa tạo thế chủ động cho người đứng đầu địa phương. Do đó, đề nghị giữ nguyên thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh như đã quy định tại Nghị định 45/2018/NĐ-CP của Chính phủ.		
II	Về dự thảo Tờ trình	Tại đoạn thứ nhất mục 1 phần B (trang 4) về quan điểm xây dựng Nghị định có nêu: “quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ...”. Đề nghị bổ sung các đường lối, chủ trương cụ thể của Đảng về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng vào phần A để làm rõ hơn cơ sở chính trị, sự cần thiết ban hành Nghị định. Tại mục 2 phần Đ (trang 6) về đối tượng áp dụng: Đề nghị nêu cụ thể đối tượng áp dụng của Nghị định.	Bộ Công an	Tiếp thu, hoàn thiện Tờ trình Chính phủ
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 để bảo đảm giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn (do quy định pháp luật hay do tổ chức thi hành), đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (trong đó, Bộ Tài chính phải có tổng kết, đánh giá).	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, hoàn thiện Tờ trình: Bổ sung Phụ lục Báo cáo đánh giá việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị định số 45/2018/NĐ-CP của Bộ GTVT và UBND cấp tỉnh (theo các Công văn của BTC số 4536/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4537/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4538/BTC-QLCS ngày 20/5/2022).
	Về tên gọi	Nghị định số 45/2018/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng <u>giao thông</u> đường thủy nội địa; trong khi đó dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát tên gọi của dự thảo		Giải trình, tiếp thu: Tại khoản 3 Điều 4 Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch quy định:

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
		Nghị định để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa.		<p>“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:</p> <p>Điều 10. Quy hoạch kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa.</p> <p>Thay thế cụm từ “kết cầu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa” bằng cụm từ “kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa” tại khoản 2 Điều 4, Điều 5, khoản 3 Điều 8, tên Chương II, Điều 9, Điều 11....”; trên cơ sở đó, tiếp thu đưa nội dung này vào Tờ trình Chính phủ.</p>
B	Ý kiến tham gia cụ thể			
	Căn cứ pháp lý			
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh			
	Khoản 1 Điều 1 1. Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản KCHT đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi giao cho đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý. ...4. Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa do đối tượng khác quản lý (ngoài các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này) quản lý và các tài sản kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, xác định giá trị tài sản để tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.	Đề nghị sửa khoản 1 và khoản 4 như sau: 1. Nghị định này quy định việc quản lý, bảo trì, vận hành sử dụng (sau đây gọi tắt là quản lý, sử dụng) và khai thác tài sản kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi giao cho đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý. 4. Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa do đối tượng khác quản lý (ngoài các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này) quản lý và các tài sản kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, xác định giá trị tài sản để tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.	Bộ GTVT	Giải trình: Quy định này để phù hợp với các nội dung quy định tại Chương IV Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; do đó, đề nghị giữ như dự thảo. Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo
		Nhằm phân biệt với KCHT cảng cá, khu tránh trú bão cho tàu cá theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh lại: “Nghị định này quy	UBND Bình	Giải trình: Tài sản KCHT đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	hóa thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.	<i>định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được quy định tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014 do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi giao cho đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này quản lý”</i>	Thuận	quản lý được quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị định được căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014 (<i>đảm bảo phân biệt với KCHT cảng cá, khu tránh trú bão cho tàu cá theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017</i>).
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để đảm bảo đúng và đầy đủ phạm vi điều chỉnh mà khoản 3 Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công giao Chính phủ quy định, thuộc thẩm quyền của Chính phủ.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, rà soát hoàn thiện phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 dự thảo Nghị định
	Điều 2. Đối tượng áp dụng			
	2. Cơ quan quản lý đường thủy nội địa, gồm: a) Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường thủy nội địa thuộc Bộ Giao thông vận tải. b) Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về đường thủy nội địa. 3. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết	Đề nghị sửa lại khoản 2, 3 cho dễ hiểu như sau: 2. Cơ quan quản lý tài sản —a) Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường thủy nội địa thuộc Bộ Giao thông vận tải. —b) Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về đường thủy nội địa. 3. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (sau đây gọi là cơ quan được giao quản lý tài sản), gồm: —a) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương. —b) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương là cơ	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo như sau: “2. Cơ quan quản lý đường thủy nội địa, gồm: a) Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường thủy nội địa thuộc Bộ Giao thông vận tải. b) Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về đường thủy nội địa. 3. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (sau đây gọi là cơ quan được giao quản lý tài sản), gồm: —a) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương. —b) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương là cơ

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	<p>cầu hạ tầng đường thủy nội địa (sau đây gọi là cơ quan được giao quản lý tài sản), gồm:</p> <p>a) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương.</p> <p>b) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương là cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương.</p> <p>....</p>	quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương.		<p>chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về đường thủy nội địa.</p> <p>3. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cầu hạ tầng đường thủy nội địa (sau đây gọi là cơ quan được giao quản lý tài sản), gồm:</p> <p>a) Cơ quan quản lý tài sản ở trung ương.</p> <p>b) Cơ quan quản lý tài sản ở địa phương”.</p>
		<p>- Đề nghị xem xét có thể kết hợp khoản 2 và khoản 3 Điều 2 tránh làm rối và khó theo dõi cho người đọc nếu tách nội dung. “Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở TW/Địa phương ... thuộc Bộ GTVT/UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW. Cơ quan này đồng thời được giao quản lý tài sản KCHT đường thủy nội địa ở TW/Địa phương</p> <p>Đề nghị làm rõ cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về TSKCHT đường thủy nội địa ở TW là Bộ GTVT.</p> <p>Đề nghị làm rõ Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương là Sở Giao thông vận tải</p> <p>Qua nghiên cứu các VBQPPL và thực tiễn tại các địa phương thì cơ quan thực hiện chức năng QLNN về TSKCHT đường thủy nội địa ở địa phương là Sở GTVT, ở TW là Bộ GTVT.</p> <p>Đề nghị nghiên cứu quy định rõ cơ quan chuyên môn quản lý, tham mưu cấp thẩm quyền quyết định xử lý TSKCHT giao thông đường thuỷ, tránh chồng chéo trong công tác quản lý, tham mưu xử lý giữa các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh</p>	<p>Viện Hàn Lâm KHXXH VN</p> <p>STC HCM và TANDT C</p> <p>STC Hải Phòng, TANDTC</p> <p>STC Trà Vinh, Đồng Tháp, Thừa Thiên Huế</p>	<p>Gải trình:</p> <p>- Cơ quan quản lý đường thủy nội địa (khoản 2): Ở TW là cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về GT ĐTNĐ, ở địa phương là cơ quan thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về DTND.</p> <p>- Cơ quan (quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 cùng 1 cơ quan nhưng thực hiện chức năng khác nhau (được giao quản lý tài sản; cơ quan quản lý chuyên môn đường thủy nội địa).</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		<p>Đề nghị bổ sung thẩm quyền cho UBND cấp huyện, xã như sau: “<i>Cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương là cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương: UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; UBND xã, phường, thị trấn</i>”.</p> <p>Tại điểm b khoản 2, đề nghị điều chỉnh: “<i>b) ... quản lý nhà nước về đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh, gồm: Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</i>”</p>	UBND Đồng Nai STC Long An	<p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> Theo quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa sửa đổi ngày 17/6/2014, TS KCHT ĐTNĐ ở địa phương giao cho cơ quan cơ quan thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về ĐTNĐ; không quy định giao quản lý cho UBND cấp huyện (quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh). Đồng thời, tiếp thu ý kiến tham gia của Bộ GTVT quy định về phân áp/ủy quyền/giao thực hiện một số nhiệm vụ; cụ thể tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Nghị định.
	Điều 3. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	<p>1. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa là kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa (bao gồm cả vùng đất, vùng nước gắn với tài sản), gồm:</p> <p>a) Đường thủy nội địa: Luồng chạy tàu thuyền; <u>hành lang bảo vệ luồng; hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa và hệ thống phu trợ gắn với luồng đường thủy nội địa (mốc cao độ, mốc chỉ giới hành lang bảo vệ luồng, nhà tram...)</u></p> <p>gộp vào điểm a</p> <p>c) Cảng thủy nội địa.</p> <p>d) Bến thủy nội địa.</p>	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo	

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	<p>b) Hành lang bảo vệ luồng.</p> <p>c) Cảng thủy nội địa.</p> <p>d) Bến thủy nội địa.</p> <p>đ) Khu neo đậu ngoài cảng.</p> <p>e) Kè, đập giao thông.</p> <p>g) Báo hiệu đường thủy nội địa.</p> <p>h) Các công trình phụ trợ khác theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa.</p>	<p>b đ) Khu neo đậu ngoài cảng</p> <p>đ e) Kè, đập giao thông.</p> <p>gộp vào điểm a</p> <p>e h) Các công trình, hệ thống phụ trợ: <u>bao gồm: âu tàu, kè, đập giao thông, hệ thống đưa phương tiện qua đập, thác; ứng dụng công nghệ phục vụ quản lý, vận hành, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</u></p> <p>Lý do: + Theo quy định tại khoản 2, Điều 3 Luật Giao thông ĐTND hợp nhất có quy định “Luồng chạy tàu thuyền (sau đây gọi là luồng) là vùng nước được giới hạn bằng hệ thống báo hiệu đường thuỷ nội địa để phương tiện đi lại thông suốt, an toàn”. Như vậy báo hiệu đường thủy nội địa là một bộ phận gắn với luồng ĐTND. Đề nghị sửa lại gộp chung mục “báo hiệu đường thủy nội địa” thành một bộ phận cấu thành của tài sản “đường thủy nội địa” để đảm bảo tính hệ thống, thuận lợi trong theo dõi, quản lý tài sản.</p> <p>+ Theo quy định của Luật Giao thông ĐTND “Hành lang bảo vệ luồng là phần giới hạn của vùng nước hoặc dải đất dọc hai bên luồng để lắp đặt báo hiệu, bảo vệ luồng và bảo đảm an toàn giao thông”. Như vậy, hành lang bảo vệ luồng là bộ phận gắn liền với luồng ĐTND. Vì vậy, đề nghị gộp chung “hành lang bảo vệ luồng” thành một bộ phận cấu thành của tài sản “đường thủy nội địa” để đảm bảo tính hệ thống, thuận lợi trong theo dõi, quản lý tài sản.</p> <p>(1) Đề nghị Bộ TC tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ GTVT, Bộ NN&PTNT, Bộ Xây dựng... để làm rõ vị trí, tính chất của các kè, đập giao thông (như các tuyến kè kết hợp đường giao thông dọc hai bên bờ sông để tránh chồng lấn trong phạm vi quản lý</p>		<p>(1) Giải trình: Quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật liên quan đã phân biệt các loại hạ tầng liên quan đến phạm vi quản lý căn cứ nguồn hình thành, mục đích sử dụng; theo đó, có thể có các loại hạ tầng cùng quản lý, sử</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
		<p>(2) Tại khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 quy định: “<i>Cảng, bến thủy nội địa chuyên dùng là cảng, bến thủy nội địa của một hoặc một số tổ chức kinh tế, chỉ dùng để xếp, dỡ hàng hóa, vật tư phục vụ cho sản xuất hoặc phục vụ đóng mới, sửa chữa phương tiện cho chính tổ chức đó</i>”.</p> <p>- Tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ GTVT quy định: “<i>Đường thủy nội địa chuyên dùng là đường thủy nội địa nối liền cảng, bến thủy nội địa chuyên dùng với luồng đường thủy nội địa quốc gia hoặc đường thủy nội địa địa phương, phục vụ cho nhu cầu giao thông vận tải của tổ chức, cá nhân</i>.”</p> <p>Đề nghị bổ sung chú thích số 1 (tại trang 2 dự thảo Nghị định)</p> <p>- “Tại khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường thủy nội địa...” Đề nghị bổ sung thêm “khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Luật số 48/2014/QH 13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.</p> <p>- Tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT ...” Đề nghị bổ sung thêm “khoản này đã bãi bỏ tại khoản 2, Điều 2 Thông tư 31/2021/TT-BGTVT ngày 07/12/2021 của Bộ GTVT”</p>	UBND tỉnh Bến Tre	dụng như: Đường bộ trên đê; thủy lợi gắn với đường thủy ND; theo dõi, tại dự thảo Nghị định đã quy định nguyên tắc sử dụng chung.
	Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	<p>Khoản 4 Điều 4</p> <p>4. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án có sử dụng vốn đầu tư công được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản khác (không phải là tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa) nhưng trong dự án có nội dung đầu tư vào tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa) thì việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan.</p> <p>Trường hợp chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án trong thời gian thực hiện đầu tư. Trong thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án, cơ quan được giao</p>	<p>Đề nghị sửa khoản 4 như sau:</p> <p>4. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án có sử dụng vốn đầu tư công được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp... Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao lại tài sản (trong đó xác định rõ phần giá trị tăng thêm (hoặc giảm đi) của tài sản do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan) cho cơ quan được giao quản lý tài sản để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan</p>	Bộ GTVT	<p>Giải trình: Quy định này đối với trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án (chủ đầu tư dự án khác với cơ quan quản lý tài sản) – việc đầu tư, nâng cấp, mở rộng đối với tài sản hiện có sẽ làm tăng giá trị tài sản hiện có.</p>
		<p>Điều 4 dự thảo Nghị định quy định nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa có nội dung không phải là nguyên tắc (ví dụ: khoản 4...), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉ quy định những nội dung mang tính nguyên tắc.</p> <p>Đề nghị Cục QLCS làm rõ thêm cơ sở pháp lý đối với nội dung này. Trường hợp việc bổ sung quy định này là có cơ sở pháp lý thì cần bổ sung các quy định để đảm bảo rõ ràng, minh bạch như trình tự, thủ tục, trách nhiệm quản lý, bảo quản, thời gian tạm bàn giao, các trường hợp chấm dứt việc tạm bàn giao, xử lý các vấn đề phát sinh trong thời gian tạm bàn giao, khi chấm dứt đầu tư...</p>	Bộ Tư pháp	<p>Tiếp thu ý kiến hoàn thiện đưa nội dung khoản 4 Điều 4 thành nội dung của Điều 11 dự thảo Nghị định: Quản lý, vận hành trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo dự án sử dụng vốn đầu tư công được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; theo đó, quy định việc tạm bàn giao tài sản từ cơ quan quản lý tài sản cho chủ</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	<p>quản lý tài sản có trách nhiệm quản lý, kế toán tài sản; chủ đầu tư dự án chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao quản lý tài sản quản lý vận hành tài sản trong thời gian thực hiện đầu tư, đảm bảo giao thông thống suốt, an toàn; chi phí quản lý vận hành tài sản trong thời gian thực hiện đầu tư do chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm. Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao lại tài sản (trong đó xác định rõ phần giá trị tăng thêm của tài sản do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan) cho cơ quan được giao quản lý tài sản để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan.</p> <p>Trường hợp chủ đầu tư dự án là cơ quan được giao quản lý tài sản thì cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm đảm bảo giao thông thống suốt, an toàn trong thời gian thực hiện đầu tư. Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, cơ quan được giao quản lý tài sản thực hiện ghi tăng giá trị tài sản và thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, pháp luật khác có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị làm rõ hơn nội dung về “bàn giao đưa vào sử dụng” quy định rõ về việc bàn giao cho ai, chủ thể/ đối tượng nào? - Đề nghị quy định rõ việc UBND cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án trong thời gian thực hiện đầu tư gồm các thủ tục gì?, có phải ban hành quyết định hay không?, đề nghị ban hành mẫu tạm bàn giao tài sản để thực hiện thống nhất. <p>Đề nghị Bộ TC có hướng dẫn trường hợp tạm bàn giao mà phải thực hiện phá dỡ, thanh lý thì đơn vị nào có trách nhiệm thực hiện và thủ tục theo quy định nào?</p>	Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, STC tỉnh Hải Đường, STC Hải Phòng	đầu tư dự án, trách nhiệm các bên liên quan đến việc quản lý, vận hành trong quá trình nâng cấp, cải tạo, mở rộng; bàn giao lại tài sản, xác định giá trị tài sản tăng thêm sau đầu tư. Cơ sở pháp lý quy định nội dung này được thể hiện tại Tờ trình CP.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		<p>Bổ sung khoản 7:</p> <p>“7. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa ở trung ương được phép phân cấp hoặc ủy quyền cho các tổ chức hành chính trực thuộc thực hiện hạch toán, quản lý, lưu trữ hồ sơ, bảo trì, kê khai, đăng nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa và các nội dung khác (nếu có) và phải quy định rõ nội dung phân cấp/ủy quyền và quy trình nội bộ để thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại Nghị định này.”</p> <p>Lý do: Hiện nay, về công tác kế toán tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, Cục ĐTNĐVN, cơ quan được giao quản lý TSKCHT đường thủy nội địa ở Trung ương, chủ yếu thực hiện chức năng của đơn vị dự toán ngân sách cấp II, có bộ phận trực thuộc gồm một số nhân sự thực hiện nhiệm vụ tham mưu về chuyên môn tài chính, khối lượng công tác kế toán (nếu có) không lớn. Bên cạnh đó, tại các đơn vị hành chính trực thuộc Cục là các đơn vị dự toán ngân sách cấp 3, đều có tổ chức bộ máy kế toán. Mặt khác, trên thực tế, công tác quản lý bảo trì đường thủy nội địa từ nhiều năm nay Cục đã phân cấp cho các đơn vị hành chính trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ đề xuất kế hoạch bảo trì tài sản, kiểm tra nghiệm thu hàng tháng, quý, năm công tác bảo trì tài sản, trực tiếp đi kiểm tra, kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa... Các đơn vị này, bên cạnh việc theo dõi về sổ sách, giá trị của tài sản, có điều kiện thuận lợi trong việc theo dõi về hiện vật của tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. Vì vậy, cần bổ sung thêm nội dung quy định như trên để tăng tính chủ động cho cơ quan được giao quản lý TSKCHT đường thủy nội địa, nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng nguồn nhân lực của các đơn vị.</p>	Bộ GTVT	<p>Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo tại khoản 5 Điều 4 quy định: “5. Trường hợp cơ quan quản lý tài sản ở trung ương phân cấp/ủy quyền/giao cho các tổ chức hành chính trực thuộc (đối với tài sản thuộc trung ương quản lý), cơ quan quản lý đường thủy nội địa cấp tỉnh phân cấp/ủy quyền/giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý của cơ quan quản lý đường thủy nội địa cấp tỉnh) thực hiện kế toán, quản lý, lưu trữ hồ sơ, bảo trì, kê khai, đăng nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các nội dung khác (nếu có) thì phải được Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý bằng văn bản và phải quy định rõ nội dung phân cấp/ủy quyền/giao và quy trình nội bộ để đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại Nghị định này”.</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
	<p>Khoản 1 Điều 4</p> <p>1. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; được thực hiện chế độ tính hao mòn tài sản và bảo trì công trình theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Đề nghị bổ sung các cụm từ “khấu hao” và “bảo dưỡng, sửa chữa” thay vì sử dụng cụm từ “bảo trì” cụ thể như sau: “Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; được thực hiện chế độ tính hao mòn, <u>khấu hao</u> tài sản và <u>bảo dưỡng, sửa chữa</u> công trình theo quy định của pháp luật.</p>	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<p>Giải trình: Tài sản KCHT ĐTNĐ do Nhà nước đầu tư, quản lý giao cho cơ quan quản lý nhà nước ở TW, địa phương (thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng) tại ND này được kế toán hao mòn (không trích khấu hao - không điều chỉnh đối với tài sản giao cho DN theo hình thức tính thành phần vốn NN tại DN).</p>
	<p>Khoản 6 Điều 4</p> <p>Khi thực hiện giao, khai thác, xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định này, trường hợp tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì phải có ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; trường hợp tài sản không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xác định tại hồ sơ giao, khai thác, xử lý tài sản.</p>	<p>Đề nghị bổ sung như sau: “... thì phải có ý kiến đồng ý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an...”.</p>	Bộ công an	<p>Tiếp thu, giải trình: Ngày 21/7/2023 Bộ Tài chính chủ trì họp với các Bộ (QP, CA, GTVT, Nông nghiệp và PTNT) về nội dung này; trên cơ sở đó, tiếp thu hoàn thiện dự thảo.</p>
	<p style="text-align: center;">Chương II GIAO TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA</p>			
	Điều 5. Phạm vi và hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	<p>1. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản như sau:</p> <p>a) Cơ quan được giao quản lý tài sản</p>	<p>Đề nghị sửa khoản 1 và khoản 5 như sau:</p> <p>1. Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản như sau:</p> <p>a) Cục Đường thủy nội địa Việt Nam là cơ quan được giao</p>	Bộ GTVT	<p>Giải trình:</p> <p>(i) Dự thảo quy định chung là “Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương/địa phương” phù hợp</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	<p>ở trung ương được giao quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc trung ương quản lý.</p> <p>b) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương được giao quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc địa phương quản lý.</p> <p>....5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước:</p>	<p>quản lý tài sản ở trung ương được giao quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc trung ương quản lý.</p> <p>b) Sở Giao thông vận tải (Sở Giao thông vận tải và xây dựng) là cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương được giao quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc địa phương quản lý.</p> <p>...5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa là hình thành từ kết quả của quá trình thực hiện dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước:</p>		<p>với chức năng, nhiệm vụ của Bộ GTVT (TW) cũng như Sở GTVT (ở địa phương) và bao quát các trường hợp.</p> <p>(ii) Thuật ngữ “kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước” được quy định phù hợp với quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>Do đó, đề nghị giữ như nội dung dự thảo.</p>
	Điều 6. Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	<p>1. Thủ tướng Chính phủ quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc trung ương quản lý cho cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc địa phương quản lý cho cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>Sửa đổi khoản 1 như sau:</p> <p>1. Thủ tướng Chính phủ quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật</p> <p>Tại khoản 3 Điều 6 Thẩm quyền quyết định giao TSKCHT đường thủy nội địa: “UBND cấp tỉnh quyết định giao đối với tài sản KCHT đường thủy nội địa thuộc địa phương quản lý cho cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này” đề nghị sửa “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” thành “Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh” và “điểm a khoản này” thành “Điều 1 khoản này”</p> <p>Lý do: Để phù hợp bộ cục dự thảo và thuận lợi cho việc hạch toán tài sản tăng trong năm đối với các tài sản đầu tư được tiếp nhận, bàn giao như đã thực hiện trong thời gian qua theo Nghị định 45/2018/NĐ-CP.</p>	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo
		<p>Đề nghị điều chỉnh nội dung trích dẫn “trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.” bằng cụm từ “... điểm 1 khoản</p>	UBND Hà Nội,	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
		"này"	Bình Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu; STC tỉnh Yên Bái, Tiền Giang, Long An	
	Điều 7. Trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	<p>1. Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý đường thủy nội địa cùng cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, thống kê toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý đang quản lý/tạm quản lý (bao gồm cả trường hợp tài sản được đầu tư theo phương thức đối tác công tư do nhà đầu tư chuyên giao cho Nhà nước theo quy định mà không phải thực hiện thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản); trên cơ sở đó, thực hiện phân loại như sau:</p> <p>...d) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã giao/tạm giao cho đối tượng khác (không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này) quản lý. Kinh phí tổ chức, thực hiện việc rà soát, phân loại tài sản được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;</p>	<p>Đề nghị sửa đổi khoản 1, khoản 2 như sau:</p> <p>1. Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành (đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa hiện có), hoặc 60 ngày kể từ ngày tài sản hoàn thành, đưa vào sử dụng (đối với tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm mới sau ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành), Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý đường thủy nội địa cùng[–] chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, thống kê tổng[–] tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa ...; trên cơ sở đó, thực hiện phân loại như sau:</p> <p>...d) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã giao/tạm giao cho đối tượng khác (không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này) quản lý. Kinh phí tổ chức, thực hiện việc rà soát, phân loại tài sản được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;</p> <p>2. Căn cứ kết quả rà soát, ... như sau:</p> <p>a) Đối với các tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì</p>	<p>Bộ GTVT</p>	<p>Giải trình: Quy định như nội dung dự thảo để án định một khoảng thời gian để Bộ GTVT và UBND cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện đổi với toàn bộ TSKCHT đường thủy nội địa.</p>
	<p>...d) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã giao/tạm giao cho đối tượng</p>		<p>Bộ GTVT</p>	<p>- Giải trình, tiếp thu: Cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp là:</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	<p>khác (không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này) quản lý.</p> <p>2. Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại, cơ quan quản lý đường thủy nội địa lập phương án giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho đối tượng quản lý quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này như sau:</p> <p>a) Đối với các tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì cơ quan đã được giao tài sản tiếp tục quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan; không phải ban hành Quyết định giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.</p> <p>b) Đối với các tài sản quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều này, cơ quan quản lý đường thủy nội địa chủ trì, phối hợp với: Cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp; các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó (nếu có) các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan (nếu có) lập hồ sơ đề nghị giao quản lý tài sản, báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ đề nghị gồm:</p> <p>Văn bản đề nghị giao tài sản của cơ quan quản lý đường thủy nội địa: 01 bản chính.</p> <p>Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan (nếu có) đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có); cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp về việc giao tài sản: 01 bản chính....</p>	<p>chơ quan đã được giao tài sản tiếp tục quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan; không phải ban hành Quyết định giao tài sản theo quy định tại Nghị định này; không xem xét điều chỉnh giá trị tài sản.</p> <p>b) Đối với các tài sản quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều này, cơ quan quản lý đường thủy nội địa chủ trì, phối hợp với: Cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp; các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó (nếu có) các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan (nếu có) lập hồ sơ đề nghị giao quản lý tài sản, báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ đề nghị gồm:</p> <p>Văn bản đề nghị giao tài sản của cơ quan quản lý đường thủy nội địa: 01 bản chính.</p> <p>Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan (nếu có) đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có); cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp về việc giao tài sản: 01 bản chính....</p>		<p>Vụ Tài chính, Bộ GTVT ở TW; Cụ thể: Cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương (đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc trung ương quản lý), cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương (đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc địa phương quản lý) lập phương án giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho cơ quan quản lý tài sản.</p>
	<p>Bổ sung điểm c vào khoản 7 như sau:</p> <p>c) Việc quản lý, bảo trì, vận hành tài sản kết cấu hạ tầng trong thời gian tạm quản lý (nếu có) được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11.</p>		Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo.
	<p>Đề nghị bổ sung hướng dẫn liên quan đến trình tự, thủ tục hồ sơ giao tài sản trong các trường hợp: (1) Tài sản chưa được theo dõi, ghi sổ kế toán nhưng có hồ sơ xác định giá mua hoặc giá xây dựng và (2) tài sản chưa được theo dõi, ghi sổ kế toán và không có hồ sơ xác định giá mua hoặc giá xây dựng</p>		Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
	<p>Văn bản đề nghị giao tài sản của cơ quan quản lý đường thủy nội địa: 01 bản chính.</p> <p>Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có); cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp về việc giao tài sản: 01 bản chính.</p> <p>Danh mục tài sản đề nghị giao (tên tài sản; địa chỉ; số lượng/khối lượng/chiều dài; năm đưa vào sử dụng; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng tài sản): 01 bản chính.</p> <p>Hồ sơ pháp lý về tài sản: 01 bản sao.</p> <p>Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.</p>	<p>- Khoản 1 Điều 7: Đề nghị bỏ đoạn “Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành” với lý do: Hết thời hạn 12 tháng quy định mà phát sinh TSKCHT do thông kê còn thiếu thì có xử lý tiếp hay không?</p> <p>- Đề nghị bỏ cụm từ “Đối với các tài sản quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều này, cơ quan quản lý đường thủy nội địa chủ trì, phối hợp với: Cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp; các cơ quan...” do đã có cơ quan quản lý đường thủy nội địa chủ trì đề xuất</p> <p>- Khoản 2 Điều 7: Đề nghị sửa đổi, bổ sung “2. Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại, cơ quan quản lý đường thủy nội địa <u>quy định tại khoản 2 Điều 2 nghị định này</u> lập phương án giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho đối tượng quản lý quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này như sau:....</p> <p>Tại điểm b khoản 2 Điều 7 có quy định “...Hồ sơ pháp lý về tài sản: 01 bản sao.” Đề nghị quy định cụ thể thành phần của hồ sơ để thuận tiện và thống nhất áp dụng</p>	<p>Ý kiến của STC Hải Dương, Hải Phòng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giải trình: Trong thời hạn 12 tháng rà soát tài sản hiện có (đang quản lý, tạm quản lý). - Giải trình, tiếp thu: Như nội dung giải trình ý kiến của Bộ GTVT nêu trên. - Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo
	Điểm a khoản 3 Điều 7	Đề nghị sửa lại cụm từ “ <u>quy định tại điểm b, điểm c</u> <u>khoản 1 Điều 6 Nghị định này</u> .” bằng cụm từ “... <u>tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 Nghị định này</u> .”	UBND TP Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo
	Điểm b khoản 3 Điều 7	<p>Đề nghị làm rõ cơ quan có liên quan là những đơn vị nào tránh trường hợp xin ý kiến của các cơ quan không có chức năng, nhiệm vụ</p> <p>Đề nghị sửa lại cụm từ “<u>Hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này</u>:</p>	<p>STC TP. Hải Phòng</p> <p>STC Yên</p>	<p>Giải trình: Cơ quan có liên quan do Cơ quan cơ quan quản lý đường thủy nội địa xác định</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo NĐ</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
		01 bản sao;" bằng cụm từ "... khoản 2 điều này..."	Báo, UBND TP. Đà Nẵng, TANDT C	
	Điểm b khoản 7 Điều 7	<p>Trình tự, thủ tục giao tài sản KCHT đường thủy nội địa, đề nghị bổ sung nội dung như sau: "... Sau khi tiếp nhận tài sản, <u>cơ quan đang quản lý/tam quản lý (bên giao)</u> và cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm hạch toán tài sản, thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này...".</p> <p>Lý do: Sau khi bàn giao tài sản từ đơn vị khác thì việc hạch toán tăng, giảm tài sản cần được thực hiện tại cả hai bên giao và nhận tài sản.</p>	STC tỉnh Quảng Nam, TANDT C	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo ND
	Chương III QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA			
	Mục 1. Hồ sơ quản lý, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	Điều 9. Kế toán tài sản KCHT đường thủy nội địa			
		<p>Đề nghị bổ sung khoản 6</p> <p>6. Nguyên giá của tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được điều chỉnh trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Đánh giá lại giá trị tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa khi thực hiện kiểm kê theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>b) Thực hiện nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng đường</p>	Bộ GVTN	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện tại khoản 3 Điều 9 dự thảo Nghị định.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
		<p>thủy nội địa theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>c) Tháo dỡ một hay một số bộ phận tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (trong trường hợp giá trị bộ phận tài sản tháo dỡ đang được hạch toán chung trong nguyên giá tài sản).</p> <p>d) Lắp đặt, bổ sung thêm một hay một số bộ phận tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</p> <p>đ) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa bị mất một phần hoặc hư hỏng nghiêm trọng do thiên tai, sự cố bất khả kháng hoặc những nguyên nhân khác (trừ trường hợp tài sản đã được khôi phục lại thông qua bảo hiểm tài sản công).</p>		
	<p>a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa là luồng chạy tàu thuyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định này thì sử dụng giá quy ước do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 30 Nghị định này để xác định nguyên giá tài sản.</p>	<p>- Điểm a khoản 3 Điều 9 dự thảo: Đề dù cơ sở pháp lý đề nghị Bộ Tài chính bổ sung điều khoản hướng dẫn cụ thể về: Khái niệm “giá quy ước”, các phương pháp xác định (tính cơ bản theo thông lệ quốc tế đối với giá quy ước, các phương pháp xác định giá công trình khi thiếu toàn bộ hoặc một phần hồ sơ hình thành tài sản, một số ví dụ tính toán giá quy ước. Trường hợp chưa có thông tin về nguyên giá và giá trị còn lại tài sản thì sử dụng giá quy ước để xác định giá trị tài sản làm nguyên giá ghi sổ; giá quy ước của tài sản do Bộ trưởng Bộ GTVT quyết định. Tuy nhiên, hiện nay Bộ GTVT chưa ban hành giá quy ước của TSKCHT giao thông đường thuỷ nội địa</p>	UBND tỉnh Thanh Hoá, Bộ NN và PTNT, TTra Chính phủ	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Điểm b khoản 3 quy định: Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này đã đưa vào sử dụng trước ngày Nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thuỷ nội địa (sau đây gọi là Nghị định số</p>	<p>- Điểm b, c khoản 3 Điều 9 dự thảo: Đề nghị nghiên cứu chuyển nội dung vào Điều 31 quy định về xử lý chuyển tiếp</p>	Bộ Quốc phòng	Giải trình: Quy định tại khoản 3, cụ thể điểm b, điểm c: Nội dung này là việc phân loại tài sản KCHT ĐTNĐ để xác định nguyên giá (không phải quy định xử lý chuyển tiếp).

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	45/2018/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành Điểm b khoản 3 quy định: Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này (không phải tài sản là luồng đường thủy nội địa) được mua sắm, đầu tư xây dựng mới, hoàn thành đưa vào sử dụng kể từ ngày Nghị định số 45/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành			
	Khoản 6 Điều 9 6. Chế độ kế toán, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Đề nghị bổ sung cụm từ: “Chế độ kế toán <i>theo quy định của Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn có liên quan</i> , tính hao mòn tài sản, <i>khấu hao tài sản</i> kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”	Bộ Nội vụ	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Mục 2. Bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Mục 2. Bảo trì, vận hành công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo
	Điều 10. Bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	1. Việc bảo trì, hình thức bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan. Trường hợp Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc trung ương quản lý thì cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện bảo trì tài sản được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, phân cấp”	Đề nghị bỏ nội dung liên quan đến ủy quyền tại khoản 1 để phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương: “ <i>Trường hợp Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc trung ương quản lý thì cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện bảo trì tài sản được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, phân cấp</i> ”	Bộ GTVT	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
	địa thuộc trung ương quản lý thì cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện bảo trì tài sản được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, phân cấp			
		<p>Đề nghị bổ sung khoản 2 như sau:</p> <p>2. Các hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa:</p> <p>a) Bảo trì theo chất lượng thực hiện:</p> <p>Bảo trì theo chất lượng thực hiện là việc thực hiện hoạt động bảo trì theo các tiêu chuẩn chất lượng xác định, trong một khoảng thời gian với một số tiền nhất định được quy định tại Hợp đồng kinh tế.</p> <p>Cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm xác định mức giá khoán bảo trì cho từng tài sản thuộc phạm vi được giao quản lý; trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Mức giá khoán bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa được xác định theo phương pháp định mức kinh tế - kỹ thuật của hoạt động bảo trì hoặc phương pháp chi phí bình quân của hoạt động bảo trì 3 năm liền kê trước đó cộng với yếu tố trượt giá (nếu có) hoặc kết hợp hai phương pháp trên.</p> <p>Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa theo chất lượng thực hiện.</p> <p>b) Bảo trì theo khối lượng thực tế:</p> <p>Bảo trì theo khối lượng thực tế là việc thực hiện hoạt động bảo trì và được thanh toán theo khối lượng công việc thực tế đã thực hiện.</p> <p>(*) Lý do: Tại Điều 8 Nghị định 45/2018/NĐ-CP có quy định về các hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông</p>	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		<p>đường thủy nội địa (trong đó có quy định hình thức “bảo trì theo chất lượng thực hiện”). Đây là cơ sở để tổ chức công tác quản lý theo chất lượng công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, là hình thức quản lý hiệu quả và phù hợp với đặc điểm công tác quản lý bảo trì đường thủy nội địa. Tuy nhiên, tại khoản 1, Điều 10 dự thảo Nghị định chỉ quy định: “Việc bảo trì, hình thức bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và bảo trì công trình xây dựng”. Qua rà soát các quy định pháp luật khác có liên quan như Luật Xây dựng, Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng cũng không có quy định về hình thức bảo trì công trình. Do vậy, đề nghị xem xét, giữ nguyên quy định tại Điều 8 Nghị định 45/2018/NĐ-CP trong dự thảo Nghị định.</p>		
	<p>3. Trình tự, thủ tục lập, phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đối với trường hợp bố trí kinh phí bảo trì từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.</p> <p>4. Bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo hình thức bảo trì kết hợp tận thu sản phẩm được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.</p>	<p>Đề nghị sửa khoản 3, 4, 5 như sau:</p> <p><u>3. Trình tự, thủ tục lập, giao dự toán chi ngân sách nhà nước về công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</u></p> <p>4. Bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo hình thức bảo trì <u>theo hình thức nào</u> vét-kết hợp tận thu sản phẩm được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa</p> <p>5. Trong quá trình <u>quản lý</u>, bảo trì <u>công trình</u> thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, trường hợp phát sinh vật liệu, vật tư <u>cần</u> thu hồi từ việc bảo trì công trình (không bao gồm sản phẩm tận thu đối với hình thức bảo trì kết hợp tận thu sản phẩm) thì việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi được thực hiện</p>	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	5. Trong quá trình quản lý, bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, trường hợp phát sinh vật liệu, vật tư thu hồi từ việc bảo trì công trình (không bao gồm sản phẩm tận thu đối với hình thức bảo trì kết hợp tận thu sản phẩm) thì việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 22 Nghị định này.	theo quy định tại khoản 5 Điều 22 Nghị định này		
		<p>Đề nghị bổ sung Điều về vận hành TSKCHT đường thủy nội địa như sau:</p> <p>Điều ... Vận hành tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</p> <p>1. Các tài sản kết cấu hạ tầng phải vận hành gồm: Âu tàu; công trình đưa phương tiện vượt qua đập, thác; điều tiết giao thông, báo hiệu; các tài sản ứng dụng công nghệ phục vụ quản lý. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định danh mục tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng trên cơ sở đề nghị của cơ quan được giao quản lý tài sản.</p> <p>2. Phương thức vận hành tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</p> <p>a) Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trực tiếp thực hiện quản lý vận hành tài sản được giao quản lý, sử dụng.</p> <p>b) Thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện vận hành.</p> <p>3. Nội dung vận hành tài sản</p> <p>a) Điều khiển, duy trì hoạt động, bảo dưỡng thường xuyên tài sản</p> <p>b) Bảo quản, vệ sinh môi trường và các công tác thường xuyên khác dịch vụ khác bảo đảm cho tài sản hoạt động bình thường.</p> <p>4. Việc lựa chọn đơn vị có chức năng quản lý vận hành tài sản</p>	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo theo hướng bổ sung vào nội dung Điều 10 dự thảo Nghị định (không tách ra một Điều riêng).

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		<p>kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp áp dụng phương thức quản lý vận hành quy định tại điểm b khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu</p> <p>5. Kinh phí vận hành tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy được bố trí từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật</p> <p>6. Trình tự, thủ tục lập, giao dự toán chi ngân sách nhà nước về công tác vận hành tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa hàng năm thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p>		
	Mục 3. Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	Điều 11. Phương thức và nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	<p>Điểm d khoản 1</p> <p>d) Trường hợp cần thiết thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo phương thức khác với các phương thức quy định tại các điểm a, b và c khoản này, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Nội dung chủ yếu của Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo Mẫu số 04D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</p>	<p>- Đề nghị sửa đổi điểm d khoản 1 và bổ sung điểm e như sau:</p> <p>1. Phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa:</p> <p>...d) Trường hợp cần thiết thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo phương thức khác với các phương thức quy định tại các điểm a, b và c khoản này, cơ quan được giao quản lý tài sản tại khoản 1 Điều 5 chủ trì lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trình Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Nội dung chủ yếu của Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo Mẫu số 04D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</p>	Bộ GTVT	<p>Tiếp thu ý kiến tham gia của Bộ Tư pháp bỏ quy định về phương án khác.</p> <p>Lý do: Việc khai thác đối với Tài sản KCHT đường thủy nội địa hiện tại chủ yếu thực hiện trong trường hợp cơ quan quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác; còn các phương thức cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn tài sản chưa triển khai trong thực tế...</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
		<p>e). Trong thời gian lựa chọn đơn vị thực hiện theo điểm b, c, d thì thực hiện theo điểm a khoản này.</p> <p>Điểm d khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị định quy định phương thức khai thác TSKCHT đường thủy nội địa khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định trên cơ sở Đề án do Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh trình là chưa rõ ràng. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ phương thức khai thác khác ngoài các phương thức nêu tại điểm a, b, c khoản này; trường hợp không làm rõ được thì không nên quy định để bảo đảm văn bản quy phạm pháp luật được rõ ràng, minh bạch, thuận lợi cho quá trình thực hiện.</p>	Bộ Tư pháp	
	Khoản 3 Điều 11	<p>- Đối với những tài sản KCHT giao thông đường thủy nội địa (ví dụ, Hà Nội có Cảng du lịch Bát Tràng – Gia Lâm) được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư, mà trong đó có mục tiêu đầu tư là phục vụ mục đích khai thác, kinh doanh (<i>ngoài phục vụ giao thông đường thủy nội địa</i>), đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định những tài sản trên không phải lập Đề án khai thác theo quy định tại Nghị định này</p> <p>- Tại dự thảo Nghị định có quy định “<i>Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định danh mục tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng trên cơ sở đề nghị của cơ quan quản lý đường thủy nội địa cùng cấp</i>”</p> <p>Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, bỏ nội dung quy định trên, lý do: (1) Theo khoản 2 Điều 4 Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, bản chất tài sản KCHT nói chung đã là tài sản phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; (2) Trong trường hợp có nhu cầu khai thác tài sản KCHT đường thủy nội địa, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và dự thảo Nghị định đã quy định cơ quan được giao quản lý tài sản phải lập</p>	UBND TP.Hà Nội	<p>Giải trình: Do việc các TSKCHT đường thủy nội địa đã số phục vụ lợi ích công cộng, lợi ích quốc gia; tuy nhiên, có tài sản phát sinh nguồn thu, có tài sản không phát sinh nguồn thu, do đó, để giảm bớt thủ tục hành chính thì cần ban hành danh mục để thuận lợi trong quá trình triển khai áp dụng quy định pháp luật.</p> <p>Nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP, trong quá trình triển khai chưa phát sinh vướng mắc về vấn đề này.</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		<p>Đề án khai thác theo một trong các phương thức, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt. Vì vậy, việc UBND cấp tỉnh ban hành danh mục tài sản KCHT đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng là không cần thiết.</p> <p>- Đề nghị bỏ khoản 3 Điều 11.</p>		
	Điều 12. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trực tiếp tổ chức khai thác tài sản		Bộ GVTVT	
	Điểm a khoản 3 Điều 12	<p>- Điểm a khoản 3 Điều 12: Sửa đổi, bổ sung: “a) Cơ quan được giao quản lý tài sản <u>kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</u> ở trung ương lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản, trình Bộ Giao thông vận tải. Hồ sơ đề nghị gồm:”</p> <p>- Điểm a khoản 4 Điều 12: Sửa đổi, bổ sung: “a) Cơ quan được giao quản lý tài sản <u>kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</u> ở địa phương lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ đề nghị gồm:”</p>	STC tỉnh Hải Dương	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo
		<p>Đề nghị nghiên cứu, xem xét bổ sung</p> <p>“a)...Đề án khai thác tài sản do cơ quan được giao quản lý tài sản lập (<u>hoặc thuê đơn vị, tổ chức có chức năng lập Đề án khai thác tài sản</u>) theo Mẫu số 04A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính;”</p>	UBND tỉnh Hòa Bình	Tiếp thu, xem xét nghiên cứu hoàn thiện dự thảo
	Điểm 2c, điểm 4a, b	<p>Nhằm nâng cao tính chủ động của địa phương trong việc quy định thẩm quyền, đề nghị điều chỉnh bổ sung với nội dung như sau:</p> <p>“2. c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc <u>ban hành Quy định thẩm quyền phê duyệt Đề án khai thác...</u></p> <p>4. a) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản, trình Ủy</p>	STC TP.Hồ Chí Minh	Giải trình: TSKCHT đường thủy nội địa phát sinh việc khai thác theo hình thức tự khai thác, quy định tại dự thảo là để tương ứng thẩm quyền phê duyệt Đề án đối với TSKCHT đường thủy nội địa do trung ương quản lý là Bộ

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
		<p><u>ban nhân dân cấp tinh hoặc cơ quan hoặc người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tinh.</u> <u>Hồ sơ đề nghị gồm: ...</u></p> <p><u>b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tinh hoặc cơ quan hoặc người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tinh xem xét, phê duyệt Đề án ... ”</u></p>		trưởng Bộ GTVT. Do đó, đề nghị giữ như nội dung dự thảo.
	Điều 13. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	<p>4. Việc lập, phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tinh được thực hiện tương tự quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 12 Nghị định này. Riêng Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được lập theo Mẫu số 04B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</p>	<p>Đề nghị sửa khoản 4 như sau:</p> <p>4. Lập, phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tinh:</p> <p>a) Cơ quan được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản trình Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tinh theo thẩm quyền. Hồ sơ gồm:</p> <p>Tờ trình của cơ quan được giao quản lý tài sản đề nghị phê duyệt Đề án: 01 bản chính.</p> <p>Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản theo Mẫu số 02B quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính. Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.</p> <p>b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình của cơ quan được giao quản lý tài sản, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tinh theo thẩm quyền xem xét, phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản hoặc có văn bản chỉ đạo trong trường hợp Đề án chưa phù hợp.</p> <p>(*) Lý do: Cần quy định chi tiết trình tự thực hiện, không dẫn chiếu tương tự</p>	Bộ GTVT	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo
		<p>- Đề nghị rà soát, bổ sung quy định về thời hạn cho thuê quyền khai thác tối đa; nghiên cứu quy định việc chấm dứt</p>	Thanh tra Chính	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
		cho thuê quyền khai thác trước thời hạn trong một số trường hợp đặc biệt (liên quan đến quốc phòng, an ninh...) Đối với hình thức thanh toán tiền cho thuê để nghiên cứu, cần nhắc quy định đối với các trường hợp thanh toán chậm, thanh toán nhiều hơn 1 lần (lưu ý các trường hợp quyền khai thác có giá trị lớn)	phù	
		Đề nghị nghiên cứu, cân nhắc việc bổ sung quy định việc liên doanh, liên kết quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	Bộ vụ	Giải trình: tại Mục 3 Chương IV Luật Tài sản quản lý, sử dụng tài sản công (các Điều 80, 81, 82, 83, 84, 86) không quy định việc khai thác TSKCHT quy định hình thức này
	Khoản 2 Điều 13	Đề nghị bổ sung quy định về thời gian tối đa cho thuê quyền khai thác tài sản được xác định cụ thể trong hợp đồng cho thuê	UBND tỉnh Tây Ninh	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo (thời hạn cho thuê tối đa 10 năm)
	Điểm b khoản 3 Điều 13	Nhằm nâng cao tính chủ động của địa phương trong việc quy định thẩm quyền, đề nghị điều chỉnh bổ sung với nội dung như sau: <i>"3. b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc ban hành Quy định thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác..."</i>	STC TP.Hồ Chí Minh	Giải trình: Các phươn thức cho thuê quyền khai thácTSKCHT đường thủy nội địa ít phát sinh trong thực tế; quy định tại dự thảo là để tương ứng thẩm quyền phê duyệt Đề án đối với TSKCHT đường thủy nội địa do trung ương quản lý là Bộ trưởng Bộ GTVT. Do đó, đề nghị giữ như nội dung dự thảo.
	Điểm c khoản 6 Điều 13 c1) Có ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với việc quản lý, vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh	Trên thực tế hiện nay, hoạt động khai thác cho thuê một phần TSKCHT giao thông đường thủy nội địa có thể phát sinh việc cho thuê mặt bằng để quảng cáo (<i>kết hợp tuyên truyền</i>), đặt máy bán hàng tự động, máy ATM v.v. Nếu đáp ứng theo quy định tại dự thảo Nghị định thì sẽ khó tiếp tục khai thác do các DN khai thác chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ quảng	UBND TP Hà Nội	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo theo hướng phân loại từng loại tài sản để quy định điều kiện lựa chọn DN thuê quyền khai thác.

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	công trình hạ tầng đường thủy nội địa tối thiểu đủ 02 năm tính đến thời điểm nhận hồ sơ tham gia đấu giá	cáo, dịch vụ thương mại không đáp ứng điều kiện về Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Vì vậy, trong trường hợp sử dụng một phần TSKCHT giao thông đường thủy nội địa để cho thuê quyền khai thác, đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định doanh nghiệp phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm trên của dự thảo Nghị định.		
	Điểm 1 khoản 7 Điều 13	<p>Lựa chọn PA 1 <i>(Ý kiến của UBND tỉnh Gia Lai, Tây Ninh, TP Hà Nội, Bà Rịa – Vũng Tàu)</i> <i>(Ý kiến của STC tỉnh Hà Nam, Yên Bái, Vĩnh Phúc, Trà Vinh, Thừa Thiên Huế, Đồng Tháp)</i></p> <p>Lựa chọn PA 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại dự thảo tờ trình kèm theo chưa nêu căn cứ, lý do để hoàn trả từ NSNN trong trường hợp doanh thu thực tế của DN thấp hơn DT ước tính trong hợp đồng; Nhà nước không phải hoàn trả doanh thu cho doanh nghiệp so với mức doanh thu đối chiếu của năm tương ứng theo như PA 1 - Thời gian cho thuê quyền khai thác tài sản được dự thảo quy định tối thiểu là 05 năm và thường là trong khoảng thời gian ngắn hoặc trung hạn. DN được lựa chọn tham gia cho thuê quyền khai thác TSKCHT đường thủy nội địa là DN có đủ năng lực, điều kiện kinh doanh và phương án tài chính tối ưu, đồng thời không phải tốn chi phí cho việc đầu tư nâng cấp, mở rộng TSKCHT → phương án 2: tạo động lực và trách nhiệm cho DN phải không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động để tạo lợi nhuận, hạn chế trông chờ vào việc bù trừ kinh phí từ NSNN khi doanh thu thực tế nhỏ hơn so với doanh thu đối chiếu. <p><i>(Ý kiến của STC Hải Phòng, Hà Tĩnh, Phú Thọ, Bình Định, Quảng Ngãi, Thái Nguyên, Tiền Giang, Quảng Nam TP.Đà Nẵng, Long An; UBND tỉnh Bình</i></p>	(STC Hải Phòng, Hà Tĩnh, Phú Thọ, Bình Định, Quảng Ngãi, Thái Nguyên, Tiền Giang, Quảng Nam TP.Đà Nẵng, Long An; UBND tỉnh Bình	

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
		<i>Quảng Ngãi, Thái Nguyên, Tiền Giang, Quảng Nam TP.Đà Nẵng, Long An; UBND tỉnh Bình Thuận, tỉnh Kon Tum).</i>	Thuận, tỉnh Kon Tum).	
	<p>Điểm o khoản 7 Điều 13</p> <p>Xử lý vi phạm Hợp đồng, xử lý tranh chấp Hợp đồng theo quy định của pháp luật về dân sự và pháp luật khác có liên quan</p>	<p>Mức phạt vi phạm hợp đồng có thể khác nhau giữa Bộ Luật Dân sự 2015 (khoản 2,3 Điều 418) và Luật Thương mại 2005 (Điều 301), đề nghị Bộ TC có hướng dẫn để thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị</p> <p><i>Theo khoản 2,3 Điều 418 Bộ Luật dân sự 2015:</i></p> <p><i>“2. Mức phạt vi phạm do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp luật liên quan có quy định khác.</i></p> <p><i>3. Các bên có thể thỏa thuận về việc bên vi phạm nghĩa vụ chỉ phải chịu vi phạm mà không phải bồi thường thiệt hại hoặc vừa phải chịu phạt vi phạm và vừa phải bồi thường thiệt hại”</i></p> <p><i>Theo Điều 301 Luật Thương mại năm 2005</i></p> <p><i>“Mức phạt đối với vi phạm nghĩa vụ hợp đồng hoặc tổng mức phạt đồng với nhiều vi phạm do các bên thỏa thuận trong hợp đồng, nhưng không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm, trừ trường hợp quy định tại Điều 266 của Luật này”</i></p>	STC TP.Hải Phòng	<p>Giải trình: Việc Xử lý vi phạm Hợp đồng, xử lý tranh chấp Hợp đồng trong các trường hợp cụ thể phải được thực hiện trên cơ sở các quy định của pháp luật về dân sự và pháp luật có liên quan; do đó, không thể quy định cụ thể từng trường hợp, từng hành vi.</p>
	<p>Điểm d khoản 9 Điều 13.</p> <p>d) Thanh toán tiền thuê quyền khai thác tài sản (vào tài khoản tạm giữ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17 Nghị định này) đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Hợp đồng; trường hợp quá thời hạn thanh toán theo Hợp đồng đã ký kết mà doanh nghiệp chưa thanh toán hoặc chưa thanh toán đủ thì phải nộp tiền chậm nộp; mức tiền chậm nộp xác định tương đương khoản tiền chậm nộp đối với các khoản thu thuộc ngân sách nhà</p>	<p>Quy định cưỡng chế đối với khoản thu tiền nộp chậm trong trường hợp không có khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về quản lý thuế là không có căn cứ. Đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn về căn cứ cưỡng chế đối với khoản thi này trong trường hợp không có khả năng thanh toán.</p>	STC TP.Hải Phòng	<p>Tiếp thu, nghiên cứu, xem xét hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	2	3	4	5
	nước do cơ quan quản lý thuế quản lý thu theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Bên cho thuê quyền khai thác tài sản có văn bản đề nghị kèm theo bản sao Hợp đồng và chứng từ về việc nộp tiền của doanh nghiệp (nếu có) gửi Cục thuế (nơi có tài sản) để xác định và ra Thông báo về số tiền chậm nộp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.			
	Khoản 11 Điều 13	Đề nghị điều chỉnh cụm từ: “ <i>Số tiền thu được từ cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 18 Nghị định này</i> ” bằng cụm từ “... Điều 17...”	STC Yên Bái	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định
	Điều 14. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa			
	Khoản 3 Điều 14 3. Thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được xác định cụ thể trong từng Hợp đồng chuyển nhượng nhưng tối đa không quá 50 năm. Thời hạn chuyển nhượng cụ thể phù hợp với từng tài sản (một phần tài sản) kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này phê duyệt.	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị cân nhắc quy định thời gian chuyển nhượng khai thác tối đa phù hợp, không quá dài; nghiên cứu quy định việc chấm dứt chuyển nhượng quyền khai thác trước thời hạn trong một số trường hợp đặc biệt (liên quan đến quốc phòng, an ninh...) 	Thanh tra Chính phủ	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo theo hướng: Đổi với thời gian chuyển nhượng quyền khai thác tối đa 30 năm. (Về nguyên tắc phải phù hợp với quy mô thực tế của dự án để hoàn vốn đầu tư, thu hút đầu tư)
		<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung quy định về thời gian tối thiểu chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản được xác định cụ thể trong hợp đồng cho thuê 	UBND tỉnh Tây Ninh	

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	Khoản 4 Điều 14	Đề nghị điều chỉnh cụm từ “Việc lập, phê duyệt Đề án chuyên nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được thực hiện tương tự quy định tại các khoản 3, khoản 4 <u>Điều 13</u> Nghị định này.” bằng cụm từ “... <u>Điều 12...</u> ”	STC Yên Bái	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo
	Điểm 1 Khoản 7 l) Điều kiện điều chỉnh Hợp đồng: Phương án 1: Trường hợp doanh thu thực tế (theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định hoặc văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế) của năm mà doanh nghiệp nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài sản thu được lớn hơn 110% hoặc nhỏ hơn 90% so với mức doanh thu đối chiếu của năm tương ứng thì điều chỉnh Hợp đồng thông qua ký Phụ lục Hợp đồng theo nguyên tắc doanh nghiệp nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài sản nộp bổ sung vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định này hoặc được Nhà nước hoàn trả 50% phần doanh thu tăng thêm trên 110%/giảm đi dưới 90%. Khoản tiền ngân sách nhà nước hoàn trả cho doanh nghiệp nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài sản (nếu có) được bố trí vào dự toán ngân sách nhà nước của cơ quan được giao quản lý tài sản.	Lựa chọn PA 1 Lý do: Chuyển nhượng quyền khai thác tài sản là việc chuyển giao trong một thời gian nhất định quyền khai thác gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng theo dự án đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, thời hạn tối đa là 50 năm; theo đó thì DN tham gia chuyển nhượng quyền khai thác phải tồn một khoản chi phí đầu tư, nâng cấp và phao trả tiền 1 lần cho cả thời hạn chuyển nhượng → phương án 1: sẽ sẻ chia lợi nhuận giữa cơ quan nhà nước và DN tham gia.	tỉnh Gia Lai, Tây Ninh, UBND TP Hà Nội, Bà Rịa – Vũng Tàu)	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo

	Nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Bộ, ngành, địa phương	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4	5
	<p>Phương án 2: Trường hợp doanh thu thực tế (theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định hoặc văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế) của năm mà doanh nghiệp nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài sản thu được lớn hơn 110% so với mức doanh thu đối chiếu của năm tương ứng thì điều chỉnh Hợp đồng thông qua ký Phụ lục Hợp đồng theo nguyên tắc doanh nghiệp nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài sản nộp bổ sung 50% phần doanh thu tăng thêm trên 110% vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định này. Trong đó, doanh thu đối chiếu làm căn cứ điều chỉnh Hợp đồng là doanh thu ước tính hàng năm trong phương án tài chính của Hợp đồng quy định tại điểm đ khoản này.</p>	<p>Lựa chọn PA 2: Lý do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước không phải hoàn trả doanh thu cho doanh nghiệp so với mức doanh thu đối chiếu của năm tương ứng theo như PA 1 (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Kon Tum</i>) - Tại dự thảo tờ trình kèm theo chưa nêu căn cứ, lý do để hoàn trả từ NSNN trong trường hợp doanh thu thực tế của DN thấp hơn DT ước tính trong hợp đồng (<i>Ý kiến của STC TP.Hải Phòng</i>, <i>Ý kiến của STC tỉnh Bình Định, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thái Nguyên, Tiền Giang, Long An</i>) <p>(<i>Ý kiến của UBND tỉnh Thanh Hoá, Bình Thuận TP.Đà Nẵng</i>)</p>		
	Điểm e khoản 5 Điều 14	Đối với hình thức thanh toán tiền chuyển nhượng đề nghị nghiên cứu, cân nhắc quy định đối với các trường hợp thanh toán chậm, thanh toán nhiều hơn 1 lần (lưu ý các trường hợp quyền khai thác có giá trị lớn)	Tra Chính phủ	Tiếp thu, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo
	Khoản 11 Điều 14	Đề nghị điều chỉnh cụm từ “Số tiền thu được từ cho chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 18 Nghị định này.” bằng cụm từ “... Điều 17...”	STC Yên Bái	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo
	Khoản 13 Điều 14	Đề nghị sửa cụm từ “...và số tiền đặt cọc quy định tại <u>điểm e</u> khoản 7 Điều 13 Nghị định này” chính thành <u>điểm h</u>	STC Quảng Nam	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo